

# Bài 19: Lục Vân Tiên

---

## BÀI TRÍCH

### Vương Tử Trục Mắng Cha Con Võ Công

*Võ Công làm sự trở trêu,  
Dứt tình họ Lục, mến tình họ Vương.  
Kể từ định chước hại chàng,  
Thẻ Lan hơn hở lòng càng thêm vui.  
Ngày ngày trang điểm phấn dôi,  
Phòng khi gặp gỡ đứng ngòai cho xuê.  
Xảy đâu Tử Trục vừa về,  
Vào nhà họ Võ thăm bề Vân Tiên.  
Công rằng: “Chớ hỏi thêm phiền,  
Trước đà lâm bệnh huynh tuyền xa chơi,  
Thương chàng **phận bạc** trong đời,  
Cũng vì **Nguyệt Lão** xe lôi **mối hồng**.”  
Nghe qua Tử Trục chạnh lòng,  
Hai hàng **lụy ngọc** rờn rờn như mưa.  
Than rằng: “Chạnh nhớ **linh xưa**,  
**Nghĩa** đà kết nghĩa, tình chưa phi tình,  
Trời sao nữ phụ **tài lành**,  
Bảng vàng chưa gặp ngày xanh đã mòn.  
Cùng nhau chưa **đặng vuông tròn**,  
**Người** đà **sớm thác**, ta còn làm chi?  
Trong đời mấy **bạc cổ tri**?  
Mấy trang **đông đạo**, mấy **ngìi đông tâm**.”  
Công rằng: “**Lão** cũng thương thâm,  
Tủ duyên con trẻ **sắt cầm** dở dang.  
Thôi thôi khuyên chớ **thở than**,  
**Lão** đà tính **đặng** một **đàng** rất hay.  
Tới đây thì ở lại đây,  
Cùng con gái **lão** sum vầy **thất gia**.  
Phòng khi hôm sớm vào ra,  
Thấy Vương Tử Trục cũng là **Vân Tiên**.”  
Trục rằng: “**Ngòai viết đĩa nghiên**,  
Anh em xưa có thể **nguyên** cùng nhau:*

Vợ Tiên là Trục, chị dâu,  
Chị dâu em bạn dám đâu lỗi nghi.  
Chẳng hay người học sách chi.  
Nói ra những tiếng dị kỳ khó nghe?  
Hay là học thói nước Tề,  
Vợ người **Tử Củ** đưa về Hoàn Công.  
Hay là học thói Đường Cung,  
Vợ người **Tiểu Lạc** sánh cùng **Thế Vân**?  
Người nay nào phải nhà Tần.  
**Bát Vi** gả vợ **Dị Nhân** lấy nhằm,  
Nói sao chẳng biết hổ thâm,  
Người ta há phải là cầm thú sao!”  
Võ Công hổ thẹn xiết bao,  
Ngồi trên không cãi lẽ nào cho qua.  
Thế Loan trong trướng bước ra,  
Miệng chào: “Thầy cử tân khoa mới về.  
Thiếp đã chẳng trọn lời thề.  
Lỡ bề **sửa tráp**, lỡ bề **nâng khăn**.  
Tiếc thay **dạ thổ** nằng nằng,  
Đêm thu chờ đợi bóng trăng báy chày.  
Không ưng thì cũng làm khuây,  
Nữ buông lời nói chẳng vì, chẳng kiêng.”  
Trục rằng: “**Ai Lữ Phụng Tiên**,  
Phòng toan đem thói **Điêu Thuyền** trêu người.  
Mồ chồng ngọn cỏ còn tươi,  
Lòng nào mà nữ buông lời nguyệt hoa.  
Hổ han vậy cũng người ta,  
So loài cầm thú vậy mà khác chi?  
Vân Tiên! Anh hỡi cố tri,  
Suối vàng có biết thế ni chẳng là?”  
Tay lau nước mắt trở ra,  
Vội về sắm sửa tìm qua Đông Thành.

## Chú Thích

*Trớ trêu:* Tráo trở, hay thay đổi ý kiến, con người không trung (một lòng một dạ) mà cũng không trực (ngay thẳng).

*Ngày ngày trang điểm phấn dôi.*

*Phòng khi gặp gỡ đứng ngồi cho xuê:*

Trong hai câu này tác giả có ngụ ý tả Võ Thê Loan là người con gái không đẹp lại không đức hạnh nên chỉ muốn lấy cái vẻ dáng bên ngoài, chỉ muốn “tô lức chuốt hồng” để mua chuộc Tử Trục.

*Thăm bề Vân Tiên:*

Thăm về tin tức của Vân Tiên.

*Phận bạc:*

Xấu số.

*Nguyệt Lão:*

Chỉ ông Tơ bà Nguyệt.

*Mối hồng:*

Sợi chỉ hồng để buộc chặt cuộc đời vợ chồng với nhau. Đây là chuyện Vi Cố, ngày xưa gặp ông lão ngồi se chỉ đỏ. Cố đến hỏi se làm gì thì ông lão bảo: để nối duyên người với nhau. Vi Cố liền hỏi về nhân duyên mình thì ông lão cho biết chàng có duyên nợ với người con gái bán rau ngoài chợ lúc ấy đương còn bé. Cố ra chợ quả nhiên gặp cô gái nhỏ; thấy xấu xí, Cố tìm cách ám hại nhưng người con gái không chết. Mười mấy năm sau, Cố cưới vợ, thấy trong người có vết thương, hỏi lại mới biết đó là người bán rau lúc trước. Đó là duyên tiền định.

*Lụy ngọc ròng ròng như mưa:*

Do chữ *vũ lệ*: *vũ* là mưa, *lệ* là nước mắt. Có câu “*Phát ngôn vũ lệ, ai bất tự thưng*” (vừa khóc vừa nói buồn không xiết), lại có câu “*dao chan đũa ngọc, tâm đaoanh khúc vàng*” (nước mắt chảy như hai đũa ngọc; khúc vàng: ruột). (Hoài Cổ Khúc)

*Linh:*

Linh hồn, ý nói Tử Trục nhớ Vân Tiên.

*Nghĩa:*

Là cái tốt đẹp của người này kết hợp với cái tốt đẹp của người khác, ở đây có ý ám chỉ tình bè bạn thiêng liêng.

*Tài lành:*

Vừa có tài có đức.

*Bảng vàng:*

(*Kim bảng*): nơi ghi tên người thi đậu.

*Vuông tròn:*

Đầy đủ, hình vuông cũng như hình tròn, chỉ sự điều hòa, trọn vẹn hơn các hình khác.

*Người đà sớm thác ta còn làm chi:*

Tử Trục nhún mình coi Vân Tiên giỏi hơn mình mà chết thì mình dở hơn mà sống làm gì?

*Có tri:*

Bạn hiểu biết nhau nhiều, “tri âm, tri kỷ” biết người, biết tiếng do tích Bá Nha, Tử Kỳ.

- Sắt cầm:* Đàn sắt và đàn cầm. Trong các cuộc tân hôn người ta thường chúc “*Loan phụng hòa minh, sắt cầm hảo hiệp*”. Đàn sắt và đàn cầm hòa hiệp với nhau, ý nói sự yên vui trong gia đình.
- Thất gia:* Nhà hay là cái phòng, nghĩa là cùng một nhà. Ý nói kết thành vợ chồng.
- Ngôi viết đĩa nghiên:* Tình bạn học với nhau (nghiên bút chí tình).
- Tự Củ:* Hoàn Công giành ngôi của anh là Công Tử Củ rồi giết anh và cướp vợ.
- Tiểu Lạc, Thế Vân:* Tiểu Lạc em vua Lý Thế Vân đòi nhà Đường có vợ đẹp bị anh tìm cách giết đi và cướp vợ.
- Bất Vi, Dị Nhân:* Lã Bất Vi là một tay con buôn biết Công Tử Dị Nhân sau này sẽ nổi nghiệp nhà Tần nên tìm cách gả vợ cho Dị Nhân. Người vợ này đã có thai với Lã Bất Vi, sau sanh ra Tần Thủy Hoàng, Lã Bất Vi bị Tần Thủy Hoàng giết chết.
- Sửa tráp, nâng khăn:* Ý nói sự cung phụng của vợ đối với chồng. Ngày xưa theo lễ giáo phong kiến, vợ muốn trao một món gì cho chồng phải nâng lên ngang mày, người vợ lo lắng mọi điều để chồng rảnh rang học tập với cái ước vọng “*Võng anh đi trước, võng nàng theo sau*”.
- Dạ thỏ:* Có chuyện người làm ruộng vừa vác cày ra đồng thì thấy một con thỏ chạy đâm đầu vào gốc cây rồi chết. Anh ta bắt thỏ về rồi cứ ngày nào cũng ngồi dưới gốc cây mà đợi thỏ nên đến mùa cày thì mất mùa. Loài thỏ cũng là loài thích giỡn trăng. Ở đây có ý nói Thê Loan đợi Vân Tiên như thỏ chờ trăng.
- Lữ Phụng Tiên và Điêu Thuyền:* Là Lữ Bố và Điêu Thuyền. Điêu Thuyền là người con gái đẹp nhất đời Tam Quốc; Đổng Trác là cha nuôi của Lữ Bố có ý soán nghịch nên quan Tư Đồ là một bực trung thành muốn trừ Đổng Trác đi, mà trừ Đổng Trác thì phải dùng tay Lữ Bố. Thế nên ông đãi tiệc mời hai cha con đến dự và cho Điêu Thuyền dâng rượu. Vì ghen tức, Lữ Bố đâm chết Đổng Trác.

## Đại Ý

Tác giả thuật lại cuộc gặp gỡ giữa cha con Võ Công và Vương Tử Trục. Cha con họ Võ muốn mua chuộc. Tử Trục một mực thẳng ngay không nhận lời mà còn mắng nhiếc cha con Võ Thê Loan một cách thậm tệ. Ở đây tác giả có ý đề cao Vương Tử Trục, một người tiêu biểu cho sự ngay thẳng như cái tên của chàng.

## Giải Thích Và Phê Bình

### Bố Cục

Bài này về hình thức thuộc về thể văn vần loại lục bát. Thể văn gốc là văn thuật sự, loại thuật sự thông thường kết hợp với văn đối thoại. Bài này chia làm ba phần:

1. *Võ Công .. thăm bề Vân Tiên*: Cha con Võ Thê Loan sau khi hại Vân Tiên thì lo sấm sửa chờ đợi Tử Trục, may đâu Tử Trục vừa về.
2. *Công rằng .. khác chi*: Cuộc đối thoại giữa Tử Trục và cha con Võ Công. Đoạn này chi làm ba tiểu đoạn.
  - *Công rằng .. đồng tâm*: Tử Trục hỏi thăm Vân Tiên và tỏ ý bất mãn dờ dang của tình bạn.
  - *Công rằng .. cho qua*: Tử Trục mắng Võ Công.
  - *Thê Loan .. khác chi*: Tử Trục mắng Võ Thê Loan.
3. *Vân Tiên .. Đông Thành*: Tử Trục khóc Vân Tiên và chứng tỏ lòng mình trước sau như một.

## Nội Dung

Bài này có một nhân vật chính là Vương Tử Trục và hai nhân vật phụ là Võ Công và Võ Thê Loan.

1. Vương Tử Trục – Tiêu biểu cho con người ngay thẳng (trực tiết hư tâm). Vương Tử Trục là người thủy chung đối với bạn bè. Chàng là con người sắt đá không để bị Võ Thê Loan lấy sắc đẹp cám dỗ. Chàng là con người lúc nào cũng quý trọng bạn, tự hạ mình đề cao bạn lên.
2. Võ Công – Đặc điểm của tâm lý Võ Công là lòng nham hiểm sâu độc (bỏ Vân Tiên vào hang Thương Tông). Võ Công là con người gian xảo mưu mô, muốn lấy sắc đẹp của con và lời lẽ ngon ngọt để xô Tử Trục vào nẻo quấy... Võ Công tiêu biểu cho hạng người thay lòng đổi dạ, tham vàng bỏ nghĩa.
3. Võ Thê Loan – Người con gái xấu xa, muốn làm đẹp làm duyên, bất chấp cả đức hạnh. Thê Loan là người con gái lẳng lơ, mắt nét, vượt hẳn lẽ giáo phong kiến đạo đức của con người. Thê Loan là gái hoàn toàn không đức hạnh vì đã a dua theo cha làm điều nham hiểm.

## Giá Trị Đạo Đức

Bài này dạy ta:

1. Về phương diện con trai, nên noi gương Tử Trục giữ lòng sắt đá, giữ dạ thẳng ngay, không để cho sắc đẹp cám dỗ, hết lòng khiêm tốn và yêu mến bạn.
2. Về phần con gái, nên nhớ câu “*Cái nét đánh chết cái đẹp*” và coi Võ Thê Loan là hạng người bêu xấu nữ giới.
3. Bài này cho ta thấy rõ sự gian ngoan xảo quyệt, lúc nào cũng phải chịu xếp giáp quy hàng trước thái độ trung trực cương nghị.

## Giá Trị Văn Chương

Những đặc điểm về văn chương trong bài này là lời văn giản dị, nhưng biểu hiện được tâm lý con người.

- *Thê Loan hớn hở lòng càng thêm vui:* Hại người mà lòng vui tức nhiên ai cũng hiểu Thê Loan là người con gái sâu độc.
- *Phòng khi gặp gỡ đứng ngời cho xuê:* Chữ *xuê* chứa đựng một ý mỉa mai người con gái không đẹp mà muốn làm dáng.
- *Ngồi trên không cãi lẽ nào cho qua:* *Trân* là biểu lộ sự sượng sùng tột bậc không còn nói năng gì được nữa.
- *Bảng vàng chưa gặp, ngày xanh đã mòn:* Tác giả khéo dùng hai chữ *vàng* và *xanh* để đối nhiều màu sắc làm cho câu văn thêm linh động cả văn lẫn ý.
- Để diễn tả sự bủa lưới của Võ Công, tác giả có những câu: *Thôi thôi khuyên chớ thờ than. Khuyên* là lời dạy bảo điều đúng đắn của các bậc lão thành; ở đây Võ Công dùng chữ *khuyên* để lừa gạt Tử Trục, xem Vương Tử Trục như Vân Tiên.
- Để diễn tả sự đạo đức giả của Võ Công, làm như thương tiếc Vân Tiên, tác giả có câu:

*Công rằng: Lão cũng thương thâm,  
Tủ duyên con trẻ sắt cầm dở dang.*

Để tả thái độ lẳng lơ quá mức, tác giả có câu:

*Thê Loan trong trướng bước ra,  
Miệng chào: “Thầy cử tân khoa mới về.”*

- Để tả cái ngay thẳng của Tử Trục: xong chuyện rồi mà Tử Trục còn ngại Vân Tiên không hiểu mình nên có câu:

*Vân Tiên! Anh hỡi cố tri,  
Suối vàng có biết thế ni chẳng là.*

